



TỈNH ĐOÀN SÓC TRĂNG

Tháng 11

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN

Chủ đề: **NHỚ ƠN THẦY CÔ**



**KỶ NIỆM 93 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
(18/11/1930 - 18/11/2023)**

**KỶ NIỆM 41 NĂM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM
(20/11/1982 - 20/11/2023)**

BAN BIÊN TẬP TỈNH ĐOÀN

- Ban Tổ chức - Kiểm tra
- Điện thoại: 02993.821.835
- www.tinhdoan.soctrang.gov.vn
- Địa chỉ: Số 550A, Phạm Hùng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng





CÂU CHUYỆN SO SÁNH

Chương V của sách có tiêu đề “Cách lãnh đạo”. Tiết 3 của chương này được Bác đặt tên “Học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng”, trong bài có đoạn Bác nhấn mạnh rằng “Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được”. “Dân đứng không ủng hộ, việc gì làm cũng thông nên”. “Mà muốn hiểu biết, học hỏi dân chúng, thì ắt phải có nhiệt thành, có quyết tâm, phải khiêm tốn, phải chịu khó. Nếu không vậy, thì dân chúng sẽ thông tin chúng ta. Biết, họ cũng không nói. Nói, họ cũng không nói hết lời”.

Đề cập đến đặc điểm rõ nhất trong tư tưởng của dân chúng là họ hay “so sánh”, Bác viết rất cụ thể: “Họ so sánh bây giờ và họ so sánh thời kỳ đã qua. Họ so sánh từng việc và họ so sánh toàn bộ phận. Do sự so sánh, họ thấy chỗ khác nhau, họ thấy mỗi mâu thuẫn. Rồi lại do đó, họ kết luận, họ đề ra cách giải quyết. Dân chúng so sánh đúng, giải quyết đúng, là vì tai mắt họ nhiều, việc gì họ cũng nghe, cũng thấy. Vì sự so sánh kỹ càng đó, mà cách giải quyết của dân chúng bao giờ cũng gọn gàng, hợp lý, công bình”, “dân chủ cũng do cách so sánh mà họ biết rõ ràng (cán bộ)...”.

Bác còn dặn: “Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau”, “có nhiên, không phải dân chúng nói gì, ta cũng cứ nhắm mắt theo”.

Và Bác Hồ dạy cán bộ cũng phải biết so sánh, “So đi sánh lại, sẽ lòi ra một ý kiến mà mọi người đều tán thành, hoặc số đông người tán thành”, “thành một ý kiến đầy đủ, ý kiến đó tức là cái kích thước nó tỏ rõ sự phát triển trình độ của dân chúng trong nơi đó, trong lúc đó. Theo ý kiến đó mà làm, nhất định thành công”.

“So đi sánh lại, phân tích rõ ràng là cách làm việc có khoa học”. Cuối cùng Bác Hồ căn dặn và mong muốn: “Làm như thế mới tránh khỏi cái độc đoán, mới tránh khỏi sai lầm”.

Bác kết luận: Cán bộ là “Trung tâm của vấn đề”, “rường cột của tổ chức”, “cán bộ quyết định tất cả”. Cần phải “so sánh lại” để chọn đúng cán bộ cần cho Đảng, cho quân đội. “Làm như thế, chính sách, cán bộ và nhân dân sẽ nhất trí, mà Đảng ta sẽ phát triển rất mau chóng và vững vàng”.

Nguồn: Sưu tầm Internet



NGUỒN GỐC SỰ RA ĐỜI NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11

Tháng 7/1946: một tổ chức quốc tế các nhà giáo tiến bộ được thành lập ở Paris đã lấy tên là Liên hiệp quốc tế các công đoàn giáo dục (FISE).

Năm 1949 tại hội nghị ở Vác-xa-va thủ đô Ba Lan, Liên hiệp quốc tế các công đoàn giáo dục xây dựng một bản Hiến chương các nhà giáo.

Tháng 7/1953 Công đoàn giáo dục Việt nam được gia nhập tổ chức giáo giới quốc tế này.

Tháng 8/1954: tổ chức công đoàn của các nhà giáo tiến bộ và cách mạng trên thế giới đã nhất trí thông qua bản “Hiến chương các nhà giáo”, gồm 15 chương trong đó có một số nội dung chủ yếu là: Đấu tranh chống lại các quan điểm và phương pháp giáo dục lạc hậu, phản động, phản dân chủ, phản khoa học nhằm xây dựng nền giáo dục tiến bộ. Đấu tranh thủ tiêu chế độ bạc đãi, coi khinh nghề dạy học, bảo vệ những quyền lợi vật chất và tinh thần chính đáng của các nhà giáo. Quy định một số điều đối với các nhà giáo, đặc biệt nêu cao nghề dạy học.

Từ ngày 26 đến 30/08/1957, tại Vác-xa-va thủ đô Ba Lan, hội nghị quốc tế các nhà giáo lần thứ 2 đã quyết định lấy ngày 20/11 là ngày “Hiến chương các nhà giáo”. Đối với ở Việt Nam, 20/11/1958 lần đầu tiên ngày “Quốc tế Hiến chương các nhà giáo” được tổ chức trên toàn miền Bắc. Đến ngày 20/11/1982 là ngày lễ kỷ niệm Nhà giáo Việt Nam được tổ chức trọng thể đầu tiên của cả nước.

Ý nghĩa ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

Ngày nhà giáo Việt Nam là một ngày kỷ niệm được tổ chức hàng năm vào ngày 20 tháng 11 tại Việt Nam. Đây là ngày lễ hội của ngành giáo dục và là ngày nhà giáo, ngày “tôn sư trọng đạo” nhằm mục đích tôn vinh những người hoạt động trong ngành này.



Trong ngày 20/11, ngoài việc bày tỏ tình cảm bằng tinh thần thì những người học trò cũng mang đến bó quà tươi và món quà ý nghĩa để tri ân các thầy cô. Bên cạnh đó, ngày này cũng là dịp ngành giáo dục đánh giá lại hoạt động giáo dục và lập phương hướng nâng cao chất lượng giáo dục.

Ý nghĩa ngày 20/11 hàng năm giống như một ngày hội truyền thống của ngành giáo dục Việt Nam. Phù hợp với truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, với truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo.

Ngày 20/11 là dịp để các thế hệ học trò bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc với những người thầy, để mọi ngành, mọi nghề và toàn xã hội chia sẻ niềm vui, tri ân với những người đã góp bao công sức và tâm huyết cho sự nghiệp trồng người cao cả, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Nguồn: Sưu tầm Internet



THEO DÒNG LỊCH SỬ

Tháng 11/2023

7/11 Cách mạng tháng Mười Nga thành công

9/11 Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

18/11 Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam

20/11 Ngày nhà giáo Việt Nam

23/11 Ngày Nam kì khởi nghĩa

23/11 Ngày thành lập Hội chữ thập đỏ Việt Nam

28/11 Ngày sinh Ph. Ăng - ghen



Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn



KỶ NIỆM 106 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA (07/11/1917 - 07/11/2023)

Ngày 07/11/1917, Cách mạng Tháng Mười Nga do V.I.Lênin và Đảng Bôn-sê-vích lãnh đạo đã giành thắng lợi, lập nên nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới. Từ chỗ chỉ là ước mơ cao đẹp của loài người, sau Cách mạng Tháng Mười Nga, chủ nghĩa xã hội đã trở thành hiện thực và có sức mạnh vô cùng to lớn, mở đường cho các dân tộc bị áp bức vùng lên đấu tranh giành độc lập, tự do. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *“Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga cùng với sự ra đời của nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới được xem là sự kiện lịch sử vĩ đại nhất của thế kỷ XX; trở thành biểu tượng của niềm tin và sự cổ vũ mãnh liệt đối với phong trào cách mạng của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Thắng lợi này là động lực mạnh mẽ, cổ vũ các dân tộc thuộc địa đứng lên đấu tranh chống lại ách áp bức, bóc lột của giai cấp phong kiến, tư sản, tự cứu lấy mình và tự giải phóng; là động lực thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế phát triển mạnh mẽ ở Châu Á, Châu Phi và Châu Mỹ Latinh; đưa giai cấp vô sản vững tin bước lên vũ đài chính trị với tư cách là giai cấp trung tâm của thời đại và trở thành “hạt nhân” của phong trào cách mạng thế giới. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã chứng minh một cách sinh động nhất tính chất triệt để, sâu sắc và toàn diện của cách mạng xã hội chủ nghĩa đó là: *bất cứ một chế độ nào đi ngược lại lợi ích chân chính của nhân dân, của dân tộc, cản trở tiến bộ xã hội thì tất yếu sẽ bị đào thải, bị*

thay thế bởi một chế độ xã hội khác tốt đẹp hơn.

Trong lúc cách mạng nước ta đang rơi vào bế tắc về đường lối, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bắt gặp ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại, Người khẳng định: *“chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái “cẩm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”*. Ngày 03/02/1930, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam ra đời.

Trên cơ sở vận dụng sáng tạo và thành công bài học của Cách mạng Tháng Mười Nga, nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng đã nhất tề đứng lên làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Ngày 02/9/1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Sự nghiệp cách mạng Việt Nam từ mốc son lịch sử 1945 tiếp tục vận động theo con đường và lý tưởng mục tiêu của Cách mạng Tháng Mười Nga; đó là con đường cách mạng nhằm bảo vệ độc lập, tự do và mang lại hạnh phúc cho quần chúng cần lao; là con đường đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, đế quốc; là con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Sau nhiều năm đổi mới và hội nhập quốc tế, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Từ chỗ bị bao vây, cấm vận và hầu như chỉ có quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa, Việt Nam đã hội nhập sâu rộng và toàn diện, có quan hệ ngoại giao với nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ; thiết lập khuôn khổ quan hệ ổn định, lâu dài với nhiều đối tác chiến lược và toàn diện. Việt Nam còn là thành viên chủ động, tích cực, có trách nhiệm trong nhiều tổ chức khu vực và quốc tế, có vai trò, tiếng nói ngày càng quan trọng trong ASEAN, Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Liên hợp quốc... Có thể khẳng định rằng những thành quả sau nhiều năm đổi mới đất nước đã góp phần chứng minh tính đúng đắn và phù hợp của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Việt Nam. Đó cũng là minh chứng cho sự đúng đắn và phù hợp của con đường cách mạng mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã soi đường cho cách mạng Nga thành công từ năm 1917, thì chủ nghĩa Mác - Lênin cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh đã dẫn đường cho cách mạng Việt Nam giành được những thắng lợi quan trọng, Đảng ta luôn tự hào khẳng định: *“Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của*

Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta”. Thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đó đã khẳng định con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta lựa chọn là hoàn toàn đúng đắn.

Nguồn: Sưu tầm Internet

NGÀY PHÁP LUẬT VIỆT NAM 9/11 NGUỒN GỐC, Ý NGHĨA, CHỦ ĐỀ

Ngày Pháp luật Việt Nam nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam diễn ra vào 9/11 hằng năm, là dịp để giáo dục người dân ý thức thượng tôn pháp luật. Pháp luật là một phần quan trọng trong đời sống. Ngày Pháp luật của nước ta là dịp để tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân về việc tuân thủ và chấp hành luật pháp. Cùng tìm hiểu nguồn gốc, ý nghĩa, chủ đề của ngày pháp luật Việt Nam 9/11 nha.

Ngày Pháp luật Việt Nam là ngày nào?

Ngày 9/11 đã được chọn là ngày pháp luật Việt Nam từ năm 2013 với nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Ngày này được chọn làm ngày Pháp luật Việt Nam vì đây là ngày Hiến pháp đầu tiên của nước Cộng hòa xã hội Việt Nam được thông qua (9/11/1946).

Nguồn gốc ngày Pháp luật Việt Nam

Lấy dấu mốc ngày 9/11/1946 là ngày ban hành bản Hiến pháp đầu tiên của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Luật phổ biến, giáo dục pháp luật đã quy định ngày 9/11 thường niên là ngày Pháp luật Việt Nam. Đây là ngày khởi đầu cho tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của dân, do dân và vì dân.

Bản Hiến pháp lúc ấy của chúng ta đã thấm nhuần tinh thần, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền, khẳng định mạnh mẽ các giá trị dân chủ, dân quyền, thượng tôn pháp luật còn tồn tại tới bây giờ.

Ý nghĩa ngày Pháp luật Việt Nam

Trong những ngày lễ tháng 11, có thể nói ngày Pháp luật Việt Nam là ngày lễ kỷ niệm có ý nghĩa giáo dục quan trọng mà bất cứ ai cũng cần biết và hiểu. Ngày Pháp luật Việt Nam nhắc nhở chúng ta về ý thức trách nhiệm, bổn phận, quyền lợi của bản thân để tích cực tham gia vào các sinh hoạt của đời sống chính trị xã hội.



Ngày Pháp luật nước ta mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc trong việc đề cao giá trị của luật pháp đối với nhà nước pháp quyền, hướng mọi tổ chức, cá nhân tích cực tham gia thi hành pháp luật với thái độ tích, đúng đắn. Ngày này đề cao quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân trong việc tìm hiểu, học tập, tự giác chấp hành thủ tục pháp luật.

Qua đây, ngày kỉ niệm góp phần nâng cao ý thức, niềm tin pháp luật, từng bước xây dựng và củng cố các giá trị văn hóa pháp lý trong cuộc sống xã hội. Ngày pháp luật Việt Nam ra đời là sự kiện chính trị, pháp lý có ý nghĩa nhân văn và xã hội sâu sắc.

Nguồn: Sưu tầm Internet

ĐÔI ĐIỀU VỀ TÊN GỌI VÀ NGÀY TRUYỀN THỐNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Về tên gọi của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được các đồng chí lão thành cách mạng, các nhà khoa học, các cụ, các vị, các cán bộ Mặt trận Tổ quốc các cấp và hàng triệu cán bộ, đảng viên và nhân dân trong cả nước quan tâm. Bài viết đưa ra một số ý kiến trao đổi liên quan đến tên gọi, danh xưng, ngày thành lập, ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong các dịp kỷ niệm hằng năm nên dùng cụm từ “Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam” hay “Ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”?

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, tại Điều 9 ghi rõ: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài”. Tiếp theo đó, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, tại Điều 1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ghi rõ: “Kế thừa vai trò lịch sử của Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài”. Chúng ta đều hiểu rõ, sự kế thừa này bao gồm cả sự kế thừa danh xưng, tên gọi vì trong hệ thống văn bản, tài liệu của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho đến nay (tháng 6/2020) chưa có văn bản nào xác nhận ngày thành lập kèm theo tên gọi Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam, mà đó chỉ là tên gọi chung mang tính khái niệm để chỉ các hình thức tổ chức hoạt động của Mặt trận được sử dụng trong thời kỳ cách mạng dân tộc, dân chủ ở Việt Nam chứ không phải là tên gọi của một tổ chức Mặt trận ở một thời điểm cụ thể nào.

Từ khi thành lập và lãnh đạo cách mạng Việt Nam (3/2/1930), Đảng ta đã nhận thấy cách mạng Việt Nam không thể chỉ dựa vào giai cấp công, nông (cho dù đó là nền tảng của cách mạng) mà phải dựa vào lực lượng toàn dân, không phân biệt giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo mới có thể giành được thắng lợi. Trước yêu cầu đó của lịch sử, ngày 18/11/1930 Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị thành lập Hội Phản đế Đồng minh - hình thức tổ chức đầu tiên của Mặt trận.

Trong các giai đoạn tiếp theo của cách mạng Việt Nam, do yêu cầu đòi hỏi thực tế của nhiệm vụ cách mạng từng thời kỳ, Đảng ta tiếp tục sáng lập các hình thức tổ chức hoạt động khác của Mặt trận như: Phản đế Liên minh (3/1935), Mặt trận Thống nhất Nhân dân Phản đế (10/1936), Mặt trận Dân chủ Đông Dương (6/1938), Mặt trận Thống nhất Dân tộc Phản đế Đông Dương (11/1939), Việt Nam Độc lập Đồng minh Hội (gọi tắt là Việt Minh) (19/5/1941), Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam (gọi tắt là Hội Liên Việt) (29/5/1946), Mặt trận Liên Việt (3/3/1951), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (5/9/1955), riêng ở miền Nam từ năm 1960 có thêm Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960), Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hòa bình Việt Nam (20/4/1968) và hiện nay là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (4/2/1977). Vì thế, không nên lấy tên gọi chung mang tính khái niệm để chỉ các hình thức tổ chức hoạt động của một tổ chức trong một giai đoạn là tên chính thức, mà lấy tên cuối cùng của tổ chức đó đang tồn tại hiện hữu đích thực đại diện. Tương tự như Đảng Cộng sản Việt Nam ngày nay đã từng có những tổ chức tiền thân và tên gọi khác nhau qua nhiều thời kỳ như: Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng Cộng sản Đông Dương, Đảng Lao động Việt Nam và ngày nay là Đảng Cộng sản Việt Nam kế thừa tên gọi và phát huy truyền thống của các tổ chức đảng Cộng sản Việt Nam trước đó.

Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, tại Điều 11, ngày truyền thống và Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ghi rõ: “Ngày 18 tháng 11 hằng năm là Ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và là Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc”. Điều này cũng đã được tuyên truyền và thực hiện trong hệ thống Mặt trận từ trong rất nhiều năm qua, được phổ biến, hướng dẫn đến Ban Công tác Mặt trận hơn 110.000 khu dân cư trong cả nước cũng như trong cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở. Thực tế trong những năm qua, cụm từ “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam” đã được cán bộ, đảng viên, nhân dân, xã hội ghi nhận và nhận thức ngày càng rõ ràng, sâu sắc hơn về vai trò, vị trí, tổ chức cũng như hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị ở nước ta.

Ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị về việc thành lập Hội Phản đế Đồng minh. Nếu ngay trong ngày ra Chỉ thị mà Hội Phản đế Đồng minh được thành lập đúng ngày 18/11/1930 thì đây chính là hình thức tổ chức đầu tiên của Mặt trận và có thể coi là ngày thành lập của Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam hay ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay. Tuy nhiên, khi tìm hiểu chính nội dung văn bản Chỉ thị này về vấn đề thành lập Hội Phản đế Đồng minh, Chỉ thị nêu rõ cách thức tổ chức: “Chỗ nào có điều kiện là thành lập, không kể làng trước, huyện sau hay huyện trước làng sau. Khi có cơ sở là mở ngay hội nghị đại biểu, vì những chỗ này rất dễ làm, còn nông hội và các tổ chức đoàn thể quần chúng khác thì

lấy danh nghĩa đoàn thể gia nhập, cử đại biểu báo cáo số lượng hội viên là đủ”. “Chỗ nào phong trào còn thấp thì phải tổ chức từ dưới lên theo kiểu bí mật và dựa vào danh từ biến tướng như phường, hội, làm ăn, tương trợ, hiếu hỉ, để đặt nội quy biến tướng rồi do đó mà đọc báo, đọc thơ ca cách mạng cho quần chúng nghe; đầu lạ sau quen, đưa tin ở Nghệ Tĩnh, ở các nơi có phong trào cách mạng nói chuyện thâm kín, khêu gợi cho quần chúng dần dần”. Kết luận bản Chỉ thị của Trung ương Thường vụ về vấn đề thành lập Hội Phản đế đồng minh nêu rõ: “Thường vụ ủy tin chắc rằng: bản chỉ thị này sẽ giúp đỡ các cấp đảng ủy và toàn thể các đồng chí chúng ta phát triển mạnh mẽ được Hội Phản đế Đồng minh và tin tưởng vào lực lượng quảng đại quần chúng”.

Từ chính các nội dung Chỉ thị của Trung ương Thường vụ về vấn đề thành lập Hội Phản đế Đồng minh vừa nêu trên khẳng định ngày 18/11/1930 trên toàn cõi Việt Nam (3 xứ: Bắc kỳ, Trung kỳ, Nam kỳ) nói riêng và Đông Dương nói chung không thể và chưa thể có một tổ chức hội phản đế đồng minh ở cấp nào (làng, huyện, tỉnh, xứ) được thành lập. Đương nhiên Hội Phản đế Đồng minh ở Đông Dương chưa có vì Điều lệ Hội Phản đế Đồng minh ghi rõ: “IV- Tổ chức: Đồng minh tổ chức theo lối địa phương. Những đoàn thể có chun (chân) trong một Hội và ở trong một tỉnh, hoặc một xứ hợp lại thành làm phân hội tỉnh hoặc một phân hội xứ. Các phân hội xứ hợp lại thành Đồng minh phản đế Đông Dương”. Cũng chính vì đó mà không thể gọi ngày 18/11/1930 là ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam hay ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mà lấy ngày 18/11/1930 Trung ương Đảng ra Chỉ thị về vấn đề thành lập Hội Phản đế Đồng minh làm ngày truyền thống cũng như Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 quy định ngày 18/11 hằng năm là Ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là chính xác.

Tên gọi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được nhân dân cả nước ghi nhận từ ngày 5/9/1955 Đại hội thành lập Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam khai mạc tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn khai mạc. Cụ Tôn Đức Thắng được bầu làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh được suy tôn làm Chủ tịch danh dự. Vì thế, Hiến pháp cũng như Luật Mặt trận đều khẳng định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam “Kế thừa vai trò lịch sử của Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (gồm tất cả các hình thức tổ chức Mặt trận trước đó) do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo”. Điều này cũng đã được Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII thống nhất và ngày 2/8/2014 đã chỉ đạo Thường trực Ban Biên soạn cuốn sách ảnh “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Những hình ảnh lịch sử” tiếp thu Kết luận của Hội đồng thẩm định cuốn sách “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Những hình ảnh lịch sử” để chỉnh sửa và in lại bìa sách ảnh: “Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam - Những hình ảnh lịch sử nổi bật” thành “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Những hình ảnh lịch sử” do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản tháng 9/2014.

Từ yêu cầu thực tiễn khoa học và nhiệm vụ công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng trong thời kỳ mới. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), Hiến pháp năm 2013 đã cụ thể vai trò, nhiệm vụ quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới, trong đó nêu rõ: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Điều đó cũng được thể hiện rất đầy đủ trong Nghị quyết Đại hội XI, XII và dự thảo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Để thực hiện hoàn thành sứ mệnh được giao, một trong những phương thức hoạt động chủ yếu, quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là công tác thông tin, tuyên truyền. Muốn vậy, công tác thông tin, tuyên truyền về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải được tổ chức tập trung, thống nhất, đồng bộ cả về nội dung, hình thức cũng như tên gọi của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với phương châm dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

Vì vậy, trong các hoạt động kỷ niệm hằng năm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần thực hiện đúng như Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa VIII thông qua tại kỳ họp thứ 9 (tháng 6/2015) quy định “Ngày 18 tháng 11 hằng năm là Ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và là Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” với đầy đủ tính pháp lý và khoa học.

Nguồn: Sưu tầm Internet

KHOẢNG NGHĨA NAM KỲ (23/11/1940 - 23/11/2023)

Chỉ trong một thời gian ngắn kể từ khi Thường vụ Xứ uỷ Nam Kỳ ra Đề cương về cách mạng Nam Kỳ (3-1940), công tác chuẩn bị khởi nghĩa được triển khai rất khẩn trương, các tổ chức phản đế xuất hiện nhiều nơi - nhất là ở vùng nông thôn.

Trong thời gian này, Xứ uỷ Nam Kỳ họp nhiều lần, bàn về kế hoạch khởi nghĩa. Trước tinh thần đấu tranh của quần chúng, ảnh hưởng của không khí cách mạng khởi nghĩa Bắc Sơn, đặc biệt là tinh thần phản chiến của binh lính Việt Nam trong quân đội Pháp - nhất là số binh lính đang bị tập trung ở Sài Gòn để chuẩn bị sang chiến trường Pháp - Thái, Xứ uỷ Nam Kỳ quyết định khởi nghĩa vào đêm 22-11-1940.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11-1940 quyết định đình chỉ cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ vì điều kiện chưa chín muồi, nhưng khi đồng chí Phan Đăng Lưu về đến Sài Gòn thì lệnh khởi nghĩa đã đến các địa phương, không hoãn được nữa.

Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ diễn ra theo đúng kế hoạch vào đêm 22 rạng 23-11-1940. Khởi nghĩa nổ ra ở hầu khắp các tỉnh từ miền Đông đến miền Tây Nam Bộ, ở Biên Hoà, Gia Định, Chợ Lớn, Tân An, Bến Tre, Trà Vinh, Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Rạch Giá, đặc biệt quyết liệt ở Hóc Môn (Bà Điểm, Gia Định), Cai Lậy (Mỹ Tho), Vũng Liêm (Vĩnh Long). Cả vùng nông thôn rung chuyển trước sức mạnh tiến công của quân chúng cách mạng. Nhiều đồn bót, công sở, đường giao thông... của địch bị phá. Tại một số xã, quận, chính quyền địch hoang mang, tan rã, chính quyền cách mạng được thành lập tịch thu ruộng đất của địa chủ và phân động chia cho dân cày nghèo, trừng trị bọn phản cách mạng... Cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong nhiều cuộc biểu tình và những nơi đã thành lập chính quyền cách mạng.

Do kế hoạch khởi nghĩa bị lộ thực dân Pháp kịp thời đối phó. Chúng lập tức huy động các lực lượng tiến hành một chiến dịch khủng bố trắng cực kỳ tàn khốc. Hàng chục xe chở đầy lính được tung đi săn lùng quân du kích, càn quét các vùng khởi nghĩa. Hai mươi máy bay được huy động đi ném bom các vùng có quần chúng nổi dậy như Năm Thôn, Cai Lậy, Chợ Giữa, Càng Long (Mỹ Tho). Chúng còn dùng dây thép xuyên qua bàn tay hoặc bấp chân người, câu thành từng chuỗi rồi quăng xuống biển. Trong thời gian từ ngày 23-11-1940 đến ngày 31-12-1940, ở các tỉnh Gia Định, Mỹ Tho, Cần Thơ, Long Xuyên, thực dân Pháp bắt 5.848 người. Hàng ngàn người bị xử tử, bị đày ra Côn Đảo, đi các trại tập trung Tà Lài, Bà Rá.

Lực lượng nghĩa quân ít ỏi còn lại rút về Truong Mít (Thủ Dầu Một), Bình Hoà, Bình Thành trong vùng Đồng Tháp và rừng U Minh để củng cố lực lượng.

Do thời cơ chưa xuất hiện, khởi nghĩa Nam Kỳ đã thất bại. Song, cuộc khởi nghĩa biểu lộ lòng căm thù sâu sắc của nhân dân với đế quốc, tinh thần anh dũng quật khởi của quần chúng cách mạng. Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ cùng với cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn “là những tiếng sấm báo hiệu cho cuộc khởi nghĩa toàn quốc, là bước đầu đấu tranh bằng vũ lực của các dân tộc Đông Dương”.

Xem thêm tài liệu tại Link: <https://bom.so/xy4eSu>

Nguồn: Sưu tầm Internet

PHONG TRÀO CHỮ THẬP ĐỎ TRONG TRƯỜNG HỌC CẦN THIẾT VÀ HỮU ÍCH

Công tác chữ thập đỏ (CTĐ) trường học trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã và đang phát triển sâu rộng, mang lại hiệu quả thiết thực, thu hút được sự tham gia của đông đảo cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh. Từ đó góp phần hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức, bồi đắp thêm lòng nhân ái cho thế hệ tương lai của đất nước.

Phong trào CTĐ ở các trường học gắn liền với các phong trào và cuộc vận động lớn do Trung ương Hội Chủ thập đỏ Việt Nam phát động như cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”... Các hoạt động này không chỉ giúp đỡ những đối tượng gặp khó khăn trong cuộc sống mà còn giáo dục học sinh. Các em hiểu thêm về truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần “tương thân tương ái” tốt đẹp của dân tộc, sống có trách nhiệm hơn với cộng đồng.

Theo lãnh đạo Hội CTĐ tỉnh, hoạt động thanh, thiếu niên CTĐ khối trường học có sự phối hợp hoạt động giữa Hội CTĐ tỉnh với Sở Giáo dục và Đào tạo và Tỉnh đoàn Sóc Trăng. Nhằm giúp các em có được những khái niệm cơ bản về nhân đạo, bằng sự trợ giúp và hành động thiết thực trong chăm sóc sức khỏe, các mô hình hoạt động nhân đạo đã góp phần cho phong trào CTĐ ngày càng lan tỏa, đầy ý nghĩa... Trong năm học 2022 - 2023, công tác thanh, thiếu niên CTĐ đã đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực hoạt động, tổng giá trị các hoạt động xã hội nhân đạo của hội CTĐ khối trường học đạt trên 6,4 tỷ đồng. Riêng Hội CTĐ tỉnh đã vận động Quỹ Thiện Tâm hỗ trợ sinh hoạt phí và học phí cho 218 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Xem thêm tài liệu tại Link: <https://bom.so/jfycyS>

Nguồn: Sưu tầm Internet

KỶ NIỆM 203 NĂM NGÀY SINH PH.ĂNG - GHEN (28/11/1820 - 28/11/2023)

Phơ-ri-đơ-rích Ăng-ghen (Friedrich Engels) là nhà lý luận chính trị, là một triết gia và nhà khoa học người Đức thế kỷ 19, người cùng với Các Mác (Karl Marx) đã sáng lập học thuyết Mác - học thuyết khoa học, cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên thế giới.

Phơ-ri-đơ-rích Ăng-ghen sinh ngày 28/11/1820 ở thành phố Ba-rơ-men tỉnh Ranh, Vương quốc Phổ (ngày nay là nước Đức) trong một gia đình là chủ xưởng dệt. Năm 14 tuổi, Ph.Ăng-ghen học tại thành phố Ba-rơ-men và đã sớm bộc lộ năng khiếu về ngoại ngữ. Tháng 10/1834, Ph.Ăng-ghen chuyển sang học ở trường trung học En-béc-phen-đơ, một trường tốt nhất ở Phổ thời bấy giờ. Năm 1837, Ph.Ăng-ghen buộc phải rời bỏ trường trung học khi chưa tốt nghiệp để bắt đầu công việc buôn bán ở Văn phòng theo yêu cầu của bố. Trong thời gian này Ông tự học các ngành sử học, triết học, văn học, ngôn ngữ và thơ ca. Tháng 6/1838, Ph.Ăng-ghen đến làm việc tại Văn phòng thương mại ở thành phố cảng Ba-rơ-men, thành phố cảng lớn buôn bán với nhiều nơi trên thế giới. Tại đây Ph.Ăng-ghen được mở rộng tầm hiểu biết về nền văn học và báo chí nước ngoài cũng như tác động của cuộc cách mạng dân chủ tư sản đã chín muồi ở Đức hồi bấy giờ và chính điều đó đã thúc đẩy việc hình thành các quan điểm dân chủ - cách mạng ở Ph.Ăng-ghen.

Cuối năm 1839, Ph.Ăng-ghen bắt tay vào nghiên cứu các tác phẩm của Hê-ghen, chính thức không trở thành thương gia như ý muốn của bố mà hiến thân cho một sự nghiệp khác cao cả hơn.

Tháng 9/1841, Ph.Ăng-ghen đến Béc-lin và gia nhập binh đoàn pháo binh. Tại đây được huấn luyện quân sự, đó là điều rất cần thiết, song Ph.Ăng-ghen vẫn lui tới trường Đại học Tổng hợp Béc-lin nghe các bài giảng triết học, tham gia hội thảo về lịch sử tôn giáo.

Mùa xuân 1842, Ph.Ăng-ghen bắt đầu cộng tác với tờ Rheinische Zeitung (Nhật báo tỉnh Ranh). Trong những bài báo in năm 1842, Ph.Ăng-ghen đã lên tiếng phản kháng chế độ kiểm duyệt của Chính phủ Vương quốc Phổ, trật tự phong kiến ở Đức. Ngày 8/10/1842, Ph.Ăng-ghen mãn hạn phục vụ trong quân đội và từ Béc-lin trở về Ba-rơ-men. Một tháng sau, Ph.Ăng-ghen sang Anh thực tập buôn bán. Trên đường sang Anh, Ph.Ăng-ghen đã thăm trụ sở tờ báo Rheinische Zeitung ở Koln và đã gặp C.Mác, Tổng biên tập tờ báo. Ph.Ăng-ghen đã ở lại Anh trong 02 năm. Trong thời gian từ tháng 9/1844 - tháng 3/1845, Ph.Ăng-ghen đã viết cuốn sách "*Tình cảnh giai cấp công nhân Anh*" và nhiều bài báo khác để phân tích rõ sự phân chia xã hội thành 03 giai cấp cơ bản (giai cấp quý tộc chiếm hữu ruộng đất, giai cấp tư sản công nghiệp và giai cấp vô sản) và đi đến kết luận "*đằng sau cuộc đấu tranh của các đảng phái ẩn giấu cuộc đấu tranh của các giai cấp*". Những năm tháng ở Anh, Ph.Ăng-ghen chưa hoàn toàn đoạn tuyệt với quan điểm của phái Hêghen trẻ, nhưng lại có ý nghĩa quyết định trong việc dứt khoát từ bỏ những quan điểm duy tâm để trở thành nhà duy vật. Tháng 2/1844, tham gia viết bài cho tờ tạp chí Niên giám Pháp - Đức, các bài báo của Ph.Ăng-ghen đề cập đến việc áp dụng phương pháp biện chứng vào việc phân tích các quan hệ kinh tế của xã hội tư sản. Tháng 2/1845, cuốn sách "*Gia đình Thần thánh*" của C.Mác và Ph.Ăng-ghen ra đời, đã phê phán mạnh mẽ chủ nghĩa duy tâm và phương pháp của nó, nêu luận điểm về vai trò quyết định của quần chúng nhân dân trong lịch sử. Trong hai năm 1845 - 1846, C.Mác và Ph.Ăng-ghen cùng hợp sức viết công trình nổi tiếng "*Hệ tư tưởng Đức*", phê phán mạnh mẽ chủ nghĩa duy tâm của Hêghen và phái Hêghen trẻ; đồng thời, phê phán chủ nghĩa duy vật không nhất quán của Lút-vích Phoi-ơ-bắc, nêu ra những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Năm 1848, Đại hội II Liên đoàn những người cộng sản đã uỷ nhiệm C.Mác và Ph.Ăng-ghen cùng viết "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" - đó là Cương lĩnh cách mạng đầu tiên của giai cấp vô sản thế giới, là ngọn đuốc soi đường cho giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức vùng lên đấu tranh phá bỏ xiềng xích và mọi sự áp bức, bất công trong xã hội tư bản.

Năm 1848, trong thời gian sống ở Pa-ri, Ph.Ăng-ghen quan tâm nhiều đến hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Liên đoàn những người cộng sản và trở thành Ủy viên của Ban lãnh đạo và là một trong những lãnh đạo Câu lạc bộ công nhân Đức (tháng 3/1848) do Ban Chấp hành Trung ương Liên đoàn những người cộng sản lập ra.

Tháng 3/1848, cùng với C.Mác, Ph.Ăng-ghen thảo ra “*Những yêu sách của Đảng Cộng sản Đức*” được Ban Chấp hành Trung ương Liên đoàn những người cộng sản thông qua như là văn kiện có tính chất cương lĩnh cho hành động của giai cấp vô sản Đức.

Tháng 4/1848 Ph.Ăng-ghen cùng với C.Mác trở về Đức tham gia cuộc cách mạng Đức; tháng 10/1848, đi Bỉ để tránh lệnh truy nã của chính quyền Phổ nhưng do không được phép cư trú chính trị nên Ph.Ăng-ghen lại đến Pa-ri; sau đó sang Thụy Sĩ tham gia Đại hội các liên đoàn công nhân Đức và được bầu vào Ủy ban Trung ương của tổ chức này.

Tháng Giêng năm 1849, Ph.Ăng-ghen trở về Đức tiếp tục hoạt động cách mạng. Khi cuộc đấu tranh bùng nổ ở Tây và Nam nước Đức (tháng 5/1849), Ph.Ăng-ghen đã vạch ra một kế hoạch hoạt động quân sự, thành lập quân đội cách mạng tiến hành cuộc khởi nghĩa. Ngày 10/5/1849, Ph.Ăng-ghen đến Elberfeld và được bổ sung vào Ban Quân sự, trực tiếp lãnh đạo việc xây dựng công sự, trông coi tất cả các chiến lũy trong thành phố, đồng thời kiêm nhiệm phụ trách pháo binh. Sau cuộc khởi nghĩa ở Tây - Nam nước Đức, Ph.Ăng-ghen đưa ra một kế hoạch đã suy nghĩ kỹ để triển khai cuộc đấu tranh cách mạng và đẩy lên thành phong trào toàn nước Đức. Trong thời kỳ này, Ph.Ăng-ghen tham gia trực tiếp 04 trận đánh lớn, trong đó có trận Rastatt, một trận có ý nghĩa đặc biệt to lớn; sau này, đã viết “*Luận văn quân sự*” nổi tiếng thể hiện khả năng thiên tài quân sự của Ông.

Tháng 11/1849, Ph.Ăng-ghen đến Luân Đôn (Anh) và được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Liên đoàn những người cộng sản mà C.Mác đã cải tổ sau khi đến đây. Ph.Ăng-ghen sống ở Luân Đôn một năm, trong thời gian này, Ông đã viết hai tác phẩm “*Cách mạng và phản cách mạng ở Đức*” và “*Cuộc chiến tranh nông dân ở Đức*”.

Tháng 11/1850, Ph.Ăng-ghen buộc phải chuyển đến Man-che-xơ (Anh) và lại bắt đầu làm việc ở Văn phòng thương mại. Điều này tạo điều kiện cho Ph.Ăng-ghen có thể giúp đỡ về vật chất cho C.Mác hoạt động cách mạng. Ph.Ăng-ghen đặc biệt chú ý nghiên cứu các môn khoa học tự nhiên, quân sự, chính sách quốc tế. Cùng với C.Mác, Ph.Ăng-ghen tham gia lãnh đạo Quốc tế Cộng sản.

Tháng 9/1870, Ph.Ăng-ghe-n đến Luân Đôn và được đưa vào Tổng Hội đồng của Quốc tế Cộng sản I. Ph.Ăng-ghe-n kiên trì đấu tranh chống lại quan điểm cơ hội của phái Prudông, Latxan, Bacunin.

Năm 1871, Ph.Ăng-ghe-n tham gia vào việc tổ chức chiến dịch bảo vệ Công xã Pari. Trong thời gian này, Ph.Ăng-ghe-n đã viết một số tác phẩm có giá trị lý luận, đặc biệt là cuốn “*Chống Duy linh*” (1878), góp phần to lớn cho việc hoàn thiện lý luận cho chủ nghĩa Mác.

Sau khi C.Mác qua đời (1883), Ph.Ăng-ghe-n là người lãnh đạo tổ chức những người theo chủ nghĩa xã hội ở châu Âu, chuẩn bị cho in tập 2 và 3 của bộ Tư bản mà C.Mác chưa kịp hoàn thành. Ph.Ăng-ghe-n viết nhiều tác phẩm nổi tiếng vào những năm cuối đời, như: *Nguồn gốc gia đình, Chế độ tư hữu và Nhà nước* (1884), *Lút-vích Phoi ở bắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức* (1886), *Biện chứng tự nhiên, Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức* (1894); đồng thời tiếp tục làm cổ vấn và là người lãnh đạo của những người xã hội chủ nghĩa châu Âu. Ph.Ăng-ghe-n đã tiến hành cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội trong các đảng công nhân, vạch trần và phê phán kịch liệt những khuyết điểm của các đảng đó, giúp các đảng đó có một phương hướng cách mạng trong công tác. Tác phẩm “*Phê phán dự thảo Cương lĩnh của Đảng xã hội dân chủ năm 1891*”, viết năm 1891, là một văn kiện quan trọng của Ph.Ăng-ghe-n đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội.

Ph.Ăng-ghe-n mất ngày 05 tháng 8 năm 1895 ở Luân Đôn, thi hài sau đó được hỏa táng và thủy táng xuống biển.

Nguồn: Sưu tầm Internet

CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TRONG THÁNG 11/2023

Từ tháng 11/2023 tới đây nhiều chính sách mới sẽ chính thức có hiệu lực thi hành như: Danh mục vị trí việc làm công chức nghiệp vụ thuộc Bộ NN&PTNT; Thẩm quyền thẩm định giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; Bãi bỏ 04 Thông tư về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thủy sản; Ban hành 03 quy chuẩn Việt Nam về linh kiện, thiết bị của phương tiện giao thông đường sắt ... Sau đây là nội dung chi tiết các chính sách mới sắp có hiệu lực từ giữa tháng 11 tới đây, mời các bạn cùng tham khảo.

Xem thêm tài liệu tại Link: <https://bom.so/awaVg9>

Nguồn: Sưu tầm Internet

ĐẨY MẠNH TIẾN ĐỘ VIỆC ĐĂNG KÝ, KÍCH HOẠT TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ

Bí thư Tỉnh ủy Lâm Văn Mẫn đã ký Công văn số 1462-CV/TU về việc đẩy mạnh tiến độ thực hiện Đề án 06. Công văn nêu rõ, đến ngày 23/10/2023, toàn tỉnh đã kích hoạt được 354.938/654.392 tài khoản, đạt tỷ lệ 54,42%, một số địa phương tỷ lệ đạt thấp, có nguy cơ không đạt chỉ tiêu được giao. Để thực hiện hoàn thành việc đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch, Thường trực Tỉnh ủy đề nghị các cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội khẩn trương đẩy mạnh tiến độ việc đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

ĐẨY MẠNH TIẾN ĐỘ
THỰC HIỆN VIỆC ĐĂNG KÝ, KÍCH HOẠT
TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ

“ Huy động các nguồn nhân lực từ các cơ quan chức năng, đoàn viên, hội viên,... tập trung triển khai Kế hoạch cao điểm “90 ngày, đêm” vận động, tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh, kích hoạt 100% hồ sơ định danh điện tử đã được phê duyệt và tiếp nhận hồ sơ định danh điện tử mới bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao. ”

ĐỒNG CHÍ LÂM VĂN Mẫn
Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng
Bí thư Tỉnh ủy
Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Sóc Trăng

Đến ngày 23/10/2023, toàn tỉnh đã kích hoạt được **354.938/654.392** tài khoản

CÁC TIỆN ÍCH CỦA ỨNG DỤNG ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ



TỈNH SÓC TRĂNG

ĐIỂM TIN HỘI NHẬP QUỐC TẾ 11/2023

Quét mã QR tại đây

Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn